

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
NAM**

TỈNH CÀ MAU

Số: /NQ-HĐND

Dự thảo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch đầu tư công năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019);

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 6926/BKHĐT-TH ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số.../TTr-UBND ngày...tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công năm 2022; Báo cáo thẩm tra số.../BC-HĐND ngày...tháng 11 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ Tư đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch đầu tư công năm 2022, gồm những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu, định hướng đầu tư công năm 2022

a) Mục tiêu

Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển, góp phần hoàn thiện cơ bản hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển trong Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau giai đoạn 2021 - 2025.

b) Định hướng

- Tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các dự án giao thông có tính liên kết vùng, tác động lan tỏa, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hỗ trợ vốn đầu tư có mục tiêu cho các huyện, thành phố để thực hiện các dự án, công trình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

2. Nguyên tắc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022

a) Tuân thủ Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Thực hiện mục tiêu, định hướng phát triển trong Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau giai đoạn 2021 - 2025.

c) Phù hợp với Kế hoạch tài chính 05 năm của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác.

d) Tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025.

đ) Tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các dự án giao thông có tính liên kết vùng, tác động lan tỏa, dự án quan trọng, cần thiết đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

e) Bố trí vốn đầu tư tập trung, tiếp tục khắc phục tình trạng phân tán, dàn trải, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công. Chỉ bố trí vốn cho dự án đã đủ thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công năm 2022 như sau

a) Ưu tiên bố trí vốn để hoàn trả các khoản vốn ứng trước ngân sách, thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có);

b) Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ngoài nước (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP);

c) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt;

d) Phân bổ thực hiện nhiệm vụ quy hoạch theo quy định;

đ) Phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư;

e) Dự án khởi công mới có đầy đủ thủ tục đầu tư theo quy định.

4. Tổng mức vốn và dự kiến bố trí Kế hoạch đầu tư công năm 2022 là 3.459.207 triệu đồng; trong đó:

a) Vốn ngân sách trung ương: 1.015.000 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn trong nước (đầu tư theo ngành, lĩnh vực): 740.000 triệu đồng, được phân bổ cho các lĩnh vực sau:

+ Y tế, dân số và gia đình: 220.000 triệu đồng;

+ Giao thông: 480.000 triệu đồng;

+ Môi trường: 40.000 triệu đồng.

(Kèm theo Phụ lục I)

- Vốn nước ngoài (ODA): 275.000 triệu đồng, được phân bổ cho các lĩnh vực sau:

+ Môi trường: 160.000 triệu đồng;

+ Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và thủy sản: 115.000 triệu đồng.

(Kèm theo Phụ lục II)

Đối với vốn ngân sách trung ương, giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao danh mục và kế hoạch vốn cụ thể cho từng dự án sau khi có Quyết định giao kế hoạch vốn của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn thực hiện của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Vốn cân đối ngân sách địa phương: 2.441.490 triệu đồng, bao gồm:

- Chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất do tỉnh quản lý: 157.050 triệu đồng (trong đó, chi thanh toán cho 02 dự án đầu tư theo hình thức BT 50.000 triệu đồng và Kế hoạch vốn còn lại 107.050 triệu đồng).

(Kèm theo Phụ lục III)

- Chi đầu tư từ nguồn vay lại ngân sách địa phương: 100.700 triệu đồng.

(Kèm theo Phụ lục IV)

- Vốn ngân sách tập trung do tỉnh quản lý: 386.705 triệu đồng, (được phân bổ đầu tư theo ngành, lĩnh vực) như sau:

+ Nông nghiệp, lâm nghiệp: 27.700 triệu đồng;

+ Giao thông: 25.000 triệu đồng;

+ Hạ tầng đô thị: 34.000 triệu đồng;

+ Môi trường: 13.000 triệu đồng;

+ Công nghệ thông tin: 16.000 triệu đồng;

+ Quản lý Nhà nước: 147.800 triệu đồng;

+ Quốc phòng, an ninh: 40.700 triệu đồng;

+ Quy hoạch tỉnh: 25.000 triệu đồng;

+ Quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn: 3.000 triệu đồng;

+ Thanh toán khối lượng tồn đọng khi quyết toán và thu hồi các khoản ứng trước vốn ngân sách trung ương không đủ điều kiện để bố trí kế hoạch vốn ngân sách trung ương: 10.000 triệu đồng;

+ Chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

+ Chi trả nợ gốc: 13.500 triệu đồng;

+ Dự phòng: 30.005 triệu đồng.

(Kèm theo Phụ lục V)

- Vốn xổ số kiến thiết: 1.400.000 triệu đồng.

(Kèm theo Phụ lục VI)

- Vốn cân đối ngân sách huyện, thành phố: 397.035 triệu đồng.

(Kèm theo Phụ lục VII)

c) Chi đầu tư từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật: 2.717 triệu đồng.

(Kèm theo Phụ lục VIII)

5. Các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022

a) Quán triệt và chấp hành đúng các quy định về quản lý đầu tư xây dựng như: Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng và các Nghị định hướng dẫn

các Luật; đồng thời tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư các dự án, công trình theo quy định.

b) Chỉ đạo các sở, ban, ngành theo chức năng xử lý hoặc tham mưu cấp thẩm quyền xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các dự án, rút ngắn nhất thời gian xử lý ở từng bước công việc, đảm bảo thuận lợi để triển khai các dự án.

c) Các chủ đầu tư phối hợp chặt chẽ với các địa phương có dự án triển khai trên địa bàn tập trung thực hiện tốt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư để triển khai các dự án đúng tiến độ; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu tập trung nhân lực, phương tiện, thiết bị triển khai thực hiện công việc theo tiến độ; tập trung quản lý, kiểm tra, giám sát chất lượng, nghiệm thu thanh toán khối lượng hoàn thành; kiên quyết xử lý nhà thầu vi phạm tiến độ thực hiện.

d) Xử lý nghiêm các chủ đầu tư để dự án chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan.

e) Phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, tổ chức kiểm tra các dự án để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp cần thiết phải điều chỉnh kế hoạch vốn thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh thì Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày...tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Hải